

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Thái Văn Thành, Phó Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng Trung tâm Dữ liệu tỉnh và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh

Ngày 13/8/2026, tại Văn phòng UBND tỉnh, đồng chí Thái Văn Thành - Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì cuộc họp nghe báo cáo tiến độ xây dựng Trung tâm Dữ liệu tỉnh và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Ngoại vụ; Lãnh đạo các đơn vị: VNPT Nghệ An, Viettel Nghệ An, MobiFone Nghệ An, Bưu điện Nghệ An.

Sau khi nghe Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo, ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, đồng chí Thái Văn Thành - Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

1. Đánh giá chung

- Ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực của Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ xây dựng Trung tâm Dữ liệu tỉnh và Kho dữ liệu dùng chung thời gian qua.

- Đây là nền tảng quan trọng để hình thành hạ tầng dữ liệu dùng chung, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và từng bước khai thác dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo.

2. Về những tồn tại, hạn chế

- Dữ liệu tại các cơ quan, đơn vị còn phân tán, chưa đồng nhất về cấu trúc, tiêu chuẩn, mã định danh và chất lượng dữ liệu.

- Các nhóm dữ liệu về tài chính, thống kê, ngoại vụ,... chưa được cập nhật vào danh sách đầy đủ trong Đề án.

- Một số hệ thống thông tin chưa đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu qua giao diện lập trình ứng dụng (API).

- Chưa hoàn thiện đầy đủ quy chế quản trị dữ liệu, danh mục dữ liệu dùng chung, từ điển dữ liệu và quy trình kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu.

- Chưa phân công rõ đầu mỗi chịu trách nhiệm quản trị dữ liệu tại một số cơ quan, đơn vị.

- Hạ tầng lưu trữ, tính toán còn phân tán, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển dữ liệu lớn và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- Nhân lực trực tiếp quản trị, vận hành và khai thác dữ liệu tại các cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

3. Về xây dựng Trung tâm Dữ liệu tỉnh và Kho dữ liệu dùng chung

- Thống nhất định hướng xây dựng Trung tâm Dữ liệu tỉnh và Kho dữ liệu dùng chung theo 02 giai đoạn:

Giai đoạn 1 (2026 - 2028): Thuê dịch vụ công nghệ thông tin để nhanh chóng hình thành hạ tầng số dùng chung, Kho dữ liệu dùng chung, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu và các nền tảng cần thiết phục vụ quản trị, khai thác dữ liệu của tỉnh.

Giai đoạn 2 (2028 - 2030): Từng bước đầu tư, xây dựng Trung tâm Dữ liệu của tỉnh theo tiêu chuẩn quốc tế, hiện đại, đồng bộ, có khả năng mở rộng và kết nối với hạ tầng dữ liệu quốc gia; huy động hiệu quả nguồn lực theo phương thức đối tác công tư (PPP), bảo đảm chủ quyền dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin và tự chủ về hạ tầng số.

- Việc triển khai phải tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Khung kiến trúc số tỉnh Nghệ An và các quy định hiện hành; kế thừa tối đa các hệ thống đã đầu tư, bảo đảm đồng bộ, không trùng lặp, không gây gián đoạn hoạt động của các hệ thống hiện có.

- Thực hiện nguyên tắc dữ liệu được tạo lập, cập nhật và chịu trách nhiệm tại nguồn; dữ liệu được chuẩn hóa, quản trị thống nhất và kết nối, chia sẻ thông qua nền tảng tích hợp, điều phối dữ liệu của tỉnh.

4. Giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành

4.1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, điều phối và đôn đốc chung, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp thu đầy đủ ý kiến của các bộ, ngành Trung ương và các sở, ngành; hoàn thiện Đề án Trung tâm Dữ liệu tỉnh Nghệ An theo hướng xây dựng hạ tầng dữ liệu số hiện đại, đồng bộ, an toàn, có khả năng mở rộng; hình thành Kho dữ liệu dùng chung, nền tảng điện toán đám mây và trí tuệ nhân tạo dùng chung của tỉnh, đáp ứng yêu cầu lưu trữ, xử lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu. Đồng thời, phát triển hệ sinh thái dữ liệu, đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu và trí tuệ nhân tạo để giải quyết các bài toán thực tiễn của tỉnh, phục vụ quản trị, chỉ đạo, điều hành và ra quyết định dựa trên dữ

liệu, góp phần phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; hoàn thiện Đề án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu; xác định, phân loại rõ dữ liệu chủ, dữ liệu dùng chung, cơ quan chủ quản dữ liệu và trách nhiệm quản trị, cập nhật dữ liệu; bảo đảm sẵn sàng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu và đề xuất phương án lựa chọn doanh nghiệp đồng hành trong việc xây dựng, triển khai bước đầu Kho dữ liệu dùng chung. Hoàn thành **trước ngày 16/8/2026**.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng, trình ban hành quy chế quản trị dữ liệu tỉnh Nghệ An, Danh mục dữ liệu dùng chung, Từ điển dữ liệu và Quy trình kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu; hoàn thành **trước ngày 20/9/2026**.

- Chỉ đạo hoàn thành tích hợp, xử lý dữ liệu của các lĩnh vực đã sẵn sàng trước ngày 31/8/2026; tổ chức vận hành thử nghiệm, đánh giá kết quả, xác định rõ những nội dung đã hoàn thành, những tồn tại cần khắc phục và báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 25/9/2026**.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về hạ tầng, dữ liệu, phần mềm, an toàn thông tin, nhân lực, quy trình vận hành và nội dung phục vụ công tác khai thác dữ liệu để tổ chức công bố, khai trương Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Nghệ An **trước ngày 30/9/2026**.

- Chủ trì xây dựng phương án tổ chức quản trị và vận hành Kho dữ liệu dùng chung, trong đó xác định rõ mô hình tổ chức, vị trí việc làm, nhân lực vận hành, trách nhiệm của từng đầu mối; xây dựng kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ, phát triển nhân lực dữ liệu và trí tuệ nhân tạo giai đoạn 2026 - 2030.

- Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực làm đầu mối dữ liệu, vận hành IOC **hoàn thành trước 20/9/2026**.

4.2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đơn đốc các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, chuẩn hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đủ điều kiện kết nối, tích hợp, chia sẻ vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; thẩm định phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với Kho dữ liệu dùng chung trước khi đưa vào vận hành thử nghiệm; hoàn thành **trước ngày 20/9/2026**.

- Giám sát, cảnh báo, ứng cứu và xử lý sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình vận hành; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu tuân thủ đầy đủ các quy định về bảo vệ dữ liệu và an toàn, an ninh mạng.

4.3. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường

- Cử đầu mối chịu trách nhiệm về quản trị, cập nhật và phối hợp chia sẻ dữ liệu; gửi danh sách về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 20/8/2026**.

- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý; xác định rõ nguồn dữ liệu, cơ quan chịu trách nhiệm và tần suất cập nhật; mở giao diện lập trình ứng dụng (API) và phối hợp tích hợp dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; hoàn thành **trước ngày 31/8/2026**.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cục Thống kê và các cơ quan, đơn vị có dữ liệu chưa thể chia sẻ qua API khẩn trương xây dựng phương án kỹ thuật, lộ trình mở API, gửi tiến độ về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, theo dõi.

- Rà soát toàn bộ các chương trình, đề án, dự án công nghệ thông tin đang triển khai và dự kiến bố trí trong năm 2027, bảo đảm đồng bộ với kiến trúc Trung tâm Dữ liệu tỉnh và Kho dữ liệu dùng chung; không đầu tư mới hạ tầng máy chủ, thiết bị lưu trữ riêng lẻ trong trường hợp hạ tầng dùng chung của tỉnh đã đáp ứng yêu cầu.

- Chủ động bố trí cán bộ tham gia quản trị dữ liệu, phối hợp tích hợp, kiểm tra chất lượng dữ liệu và khai thác các dịch vụ dữ liệu dùng chung; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời và hợp pháp của dữ liệu do cơ quan, đơn vị mình tạo lập, quản lý và cung cấp.

4.4. Đối với VNPT Nghệ An, Viettel Nghệ An, Mobifone Nghệ An, Bru điện Nghệ An

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị trong quá trình chuẩn hóa, kết nối và tích hợp dữ liệu; Hoàn thành tích hợp dữ liệu các kho theo đúng lộ trình; bảo đảm an toàn thông tin, sao lưu, phục hồi dữ liệu, khả năng vận hành ổn định và cam kết mức chất lượng dịch vụ trong suốt thời gian triển khai, vận hành thử nghiệm.

- Thực hiện đầy đủ việc chuyển giao, hướng dẫn và đào tạo cho đội ngũ được giao tiếp nhận, quản trị, vận hành hệ thống; kịp thời hỗ trợ xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành.

5. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo

- Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ và kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý.

- Các cơ quan, đơn vị định kỳ cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp.

- Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì theo dõi, kiểm tra việc thực hiện; duy trì giao ban hằng tuần với các sở, ngành liên quan và doanh nghiệp đồng hành; lập bảng theo dõi tiến độ đối với từng nhiệm vụ, từng cơ quan, đơn vị, trong đó xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, đang thực hiện, chậm tiến độ hoặc có nguy cơ không hoàn thành.

- Đối với nhiệm vụ chậm tiến độ hoặc có nguy cơ không hoàn thành, Sở Khoa học và Công nghệ phải kịp thời xác định nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất giải pháp xử lý, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước **16 giờ 00 phút ngày thứ Sáu hằng tuần** để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX (TP, D).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Hồ Đức Tuấn